

Bản án số: 42/2024/HSST

Ngày 10 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Ông Nguyễn Trần Mạnh Trường

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/HSST ngày 27/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Trịnh Văn Th, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1999 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Th1 (đã chết) và bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có; tiền án: 01 tiền án, Tại Bản án số:52/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 17/01/2022 chấp hành xong án phí Tuy nhiên Th phạm tội trong thời gian thử thách nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

2. Họ và tên: Hoàng Mạnh H, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1986 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Khu 8, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Th2, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994, con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: 01 tiền án, Tại Bản án số: 16/2012/HSST ngày 24/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 10.000.000 đ về tội “Đánh bạc”, đến ngày 26/3/2013 chấp hành xong án phí, chấp hành xong hình phạt tiền ngày 11/6/2024, tính đến ngày H thực hiện hành vi phạm tội (ngày 20/5/2024) Hiệp chưa chấp hành xong hình phạt tiền nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/5/2024, Hoàng Mạnh H trú tại Khu 8, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ đang ở nhà thì lên cơn thèm chất ma túy nên gọi điện thoại cho Trịnh Văn Th trú tại thôn Th, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi “Còn hàng không để anh 400.000 đồng”, ý hỏi có ma túy bán cho H 400.000 đồng. Th đồng ý và hẹn H đến khu vực Đài tưởng niệm huyện Sông Lô thuộc xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô. Sau đó, Hiệp một mình điều khiển xe mô tô BKS: 22B1-294.50 đi đến địa điểm đã hẹn. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện lại cho Th, Th nói “Đứng đây đợi em tí” rồi Th một mình đi bộ ra gặp H. Th hỏi H nói “Tiền đâu” thì H đưa cho Th số tiền 400.000 đồng và Th đưa cho H 01 túi nhỏ nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng rồi Th đi về nhà. H cất gói ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc đi về nhà để tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến khu vực đường xuống bên đò thuộc thôn H, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 túi nilon màu trắng (loại túi Zip có một đầu bịt kín) bên trong chứa chất tinh thể dạng đá, màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. H khai nhận đây là gói ma túy đá, H vừa mua được của Th, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 22/5/2024, Trịnh Văn Th đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hiệp ngày 20/5/2024. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định tạm giữ đối với Th theo đúng quy định.

Ngày 24/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô tiến hành khám xét người, nơi ở, đồ vật, tài sản của Trịnh Văn Th. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Kết luận giám định số 1439/KLGD ngày 24/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9178g (không thấy chín một bảy tám gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine. Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,7258g mẫu cùng toàn bộ bao gói.”

Về vật chứng và tài sản thu giữ: 0,9718g ma túy Methamphetamine của mẫu ký hiệu A1, Cơ quan giám định hoàn lại A1= 0,7258g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói giấy mẫu trả; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, đã cũ thu giữ của H, 01 xe mô tô YAMAHA SRIUS, sơn màu trắng đen BKS 22B1-294.50 thu giữ của H. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, loại bàn phím, đã cũ của Trịnh Văn Th sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Hoàng Mạnh H, ngày 21/5/2024 Th đã làm rơi mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thông báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa tìm thấy nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Mạnh H đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Trịnh Văn Th đã thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT - VKSSL ngày 26/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô: Truy tố Trịnh Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố Hoàng Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với các bị cáo Trịnh Văn Th và Hoàng Mạnh H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo Th và H **GCNQSDD số 421031 (thửa**. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn Th.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 52/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/5/2024 (được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 17/6/2021 đến ngày 18/11/2021 tại bản án số: 52/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Mạnh H. Xử phạt bị cáo H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 40 phút ngày 20/5/2024, tại khu vực đường xuống bến đò thuộc thôn H, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Hoàng Mạnh H trú tại khu 8, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,9718g, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định trước đó, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trịnh Văn Th trú tại thôn Th, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã bán trái phép cho Hoàng Mạnh H số ma túy trên với giá 400.000 đồng. Ngày 22/5/2024, Th đã ra đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho H ngày 20/5/2024.

Hành vi nêu trên của Trịnh Văn Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

Hành vi nêu trên của Hoàng Mạnh H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán... thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội nhưng do các bị cáo đều là người nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Th có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H để kiếm lợi nhuận và bị cáo H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo Th và H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,9718 gam ma túy Methamphetamine. Cơ quan giám định hoàn lại A1= 0,7258gam cùng toàn bộ bao gói là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen đã cũ của Hoàng Mạnh H sử dụng dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, sơn màu đen, trắng, BKS: 22B1-294.50, đã cũ, thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Hiệp sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nhưng sau khi mua được ma túy H cất giấu ma túy ở trên người nên cần xem xét trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 400.000 đồng do Th bán ma túy cho H mà có nhưng Thức đã tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th tại khu vực bến xe bus cũ thuộc thành phố Vĩnh Yên vào khoảng ngày 19/5/2024. Do Th không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy cho Th;sl; nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trịnh Văn Th và Hoàng Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn Th;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Mạnh H;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Thúc và Hiệp;

Tuyên xử:

1.Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 52/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/5/2024 (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/6/2021 đến ngày 18/11/2021 tại bản án số: 52/ 2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc).

2.Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2024).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy (Methamphetamine) do Cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,7258 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màn hình cảm ứng, vỏ màu đen đã cũ của Hoàng Mạnh H.

Truy thu, sung quỹ Nhà nước đối với Thúc số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Hiệp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu đen trắng, gắn BKS: 22B1-294.50 đã cũ, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trịnh Văn Th và Hoàng Mạnh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQCSĐT Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng